

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HS-PT  
Ngày 05 - 7 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Duy Tuấn.

*Các Thẩm phán:* Ông Trịnh Văn Toàn

Ông Y Thông Kbuôr.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mỹ Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 133/2022/TLPT-HS ngày 19/5/2022 đối với bị cáo Y B Mlô về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2022/HS-ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Y B Mlô** (Tên gọi khác: Ama B), sinh năm 1983, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn M2, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Y A Ksor và bà H N Mlô (đều đã chết); có vợ là H L Niê, sinh năm 1982 và có 05 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Trần Trung H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 39 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

**- Bị hại:** Bà Y H, sinh năm 1969 (đã chết); địa chỉ: Thôn K, xã I, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

**- Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Y K, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn P, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2. Bà Y B, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà Y B: Bà Y K; địa chỉ: Thôn P, xã H, thành phố K, tỉnh Kon Tum – Vắng mặt.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/01/2021, bị cáo Y B Mlô điều khiển xe máy cày (xe công nông), không có biển kiểm soát chở bà Y H, chị H T Niê, anh Y P Ktla, anh Y B Niê, anh A B và cháu A M đi hái cà phê cho bị cáo tại rẫy cà phê thuộc Buôn K, xã S, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe máy cày chở khoảng 30 bao cà phê quả tươi và cho bà Y H, chị H T Niê, anh Y P Ktla, anh Y B Niê, anh A B ngồi lên các bao cà phê trên thùng xe để đi về nhà tại Buôn M2, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Khi đến đoạn đường đất thuộc buôn K, xã S, bị cáo điều khiển xe cày đi số 02 để lên dốc, đi được khoảng 10 mét thì xe máy cày do bị cáo điều khiển bị trả số, từ số 02 trở về số 0 (tức là số mo) làm xe bị tụt xuống dốc. Thấy xe bị tụt dốc, bị cáo đạp phanh liên tục để dừng xe nhưng không được, lúc này chị H T, bà Y H, anh Y P, anh Y B, anh A B thấy xe đang tụt dốc nên đã nhảy từ trên thùng xe máy cày xuống đất nhưng bà Y H trong lúc nhảy xuống đã bị ngã xuống đường và bị bánh trước bên trái của xe máy cày do bị cáo điều khiển cán qua phần đầu và vai, hậu quả tai nạn xảy ra làm bà Y H chết tại chỗ. Sau khi cán qua người bà Y H, xe cày do bị cáo điều khiển tiếp tục tụt dốc đến khi bao đựng cà phê từ trên thùng xe rơi xuống, chèn vào bánh xe thì dừng lại.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 06/01/2021 xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn do người dân tự mở, mặt đường đất, lồi lõm không đồng đều, chiều rộng 1,80m, đoạn đường có độ dốc 15%, hai bên đường là hai mô đất có khoảng cách 3,70m; chiều cao từ đỉnh hai mô đất xuống mặt đường vuông góc tại vị trí (1) là 1,60m; hai bên đường là rẫy cà phê của người dân, nơi xảy ra tai nạn không có biển báo hiệu đường bộ. Chọn cây cao su đầu tiên, nằm bên ngoài cùng bên phải theo hướng đường xuống rẫy người dân lên đường liên xã làm điểm mốc cố định. Chọn mép đường bên phải theo hướng đường xuống rẫy người dân lên hướng đi đường liên xã S làm mép đường chuẩn. Vị trí xe máy cày, vô lăng, không biển số được kí hiệu (4), sau khi tai nạn, xe máy cày dừng sát lề đường, đầu xe quay về hướng Nam, đuôi xe về hướng Bắc. Tâm trục bánh trước bên phải đo vào mép đường chuẩn 0,60m, tâm trục bánh sau bên phải đo vào mép đường chuẩn 0,50m; vết màu đỏ nghi máu kích thước 0,60 x 0,60m được kí hiệu (1). Tâm vết màu đỏ (1) đo vào mép đường chuẩn 0,80cm và đo vào trục bánh trước bên phải xe máy cày (4) là 13,80m; vòng chuôi hạt bị đè vỡ nát kí hiệu (2) đo vào mép đường chuẩn 1,30m và đo vào vết màu đỏ 3,20m; từ tâm va chạm đo đến vòng chuôi hạt 1,30m; vết chà kích thước 0,20 x 0,30m được kí hiệu (3), từ tâm vết chà đo vào mép đường chuẩn 3,20m và đo đến vòng chuôi hạt 4,90m; từ điểm cố định đo đến tâm vết chà 3,70m, từ điểm mốc cố định đo đến tâm trục trước bên phải xe máy cày (4) là 25,50m. Từ điểm va chạm kí hiệu (x) đi

vào mép đường chuẩn 1,40m, từ tâm va chạm (x) đo đến tâm trục bánh trước bên phải xe máy (4) là 18m và đo đến móc cố định 8,50m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 06/01/2021 xác định: Xe máy cày không có biển kiểm soát, không để lại dấu vết gì liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống hãm phanh, hệ thống lái, hệ thống côn, ga, hộp số đều hoạt động bình thường.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 57/TTh-TTPY, ngày 27/01/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não nặng; Chảy máu mũi, máu tai 2 bên; mổ tử thi: Tụ máu dưới cơ vùng trán, đỉnh, thái dương trái kích thước 20cm x 18cm; vỡ lún xương sọ vùng thái dương trái kích thước (5cm x 4cm x 1cm), máu thoát ra bên ngoài nhiều theo đường vỡ lún sọ.

- Các thương tích khác: Gãy 1/3 giữa và 1/3 dưới 02 xương cẳng tay phải; vết thương giữa đỉnh đầu xuống giữa trán kích thước 15cm x 14cm; xây xước rách da không liên tục mu bàn tay phải kính thước 10cm x 5cm.

- Nguyên nhân tử vong: Ngừng hô hấp, tuần hoàn do choáng chấn thương không hồi phục do chấn thương sọ não nặng, nhiều chấn thương do tai nạn giao thông.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo Y B Mlô (Tên gọi khác: Ama B) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y B Mlô 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/3/2022, bị cáo Y B Mlô có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án hình sự sơ thẩm đã nhận định.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y B Mlô 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có phần nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y B Mlô 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và gia đình bị hại có đơn bãi nại đề nghị không xử lý trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình thuộc diện khó khăn, là người dân tộc thiểu số trình độ học vấn thấp, phạm tội do lỗi vô ý nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Y B Mlô tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, mặc dù không có giấy phép lái xe máy cày (hạng A4) nhưng bị cáo Y B Mlô vẫn điều khiển xe máy cày mà bị cáo đã tự cải tạo, độ chế hệ thống lái để chở khoảng 30 bao cà phê quả tươi và cho bà Y H, chị H T Niê, anh Y P Ktla, anh Y B Niê, anh A B ngồi lên các bao cà phê trên thùng xe. Khi đến đoạn đường đất thuộc Buôn K, xã S, huyện B, bị cáo điều khiển xe cày đi số 02 để lên dốc, đi được khoảng 10 mét thì xe cày bị trả số, từ số 02 trở về số 0 làm xe bị tụt xuống dốc. Lúc này mọi người đang ngồi trên thùng xe nhảy xuống đất nhưng bà Y H trong lúc nhảy xuống đã bị ngã xuống đường và bị bánh trước bên trái của xe máy cày do bị cáo điều khiển cán qua phần đầu và vai, hậu quả tai nạn xảy ra làm bà Y H chết tại chỗ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y B Mlô về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế khó khăn nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn tuy nhiên bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình bị hại làm đơn bãi nại; đồng thời bị cáo có nơi cư trú

rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, để tự cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương là phù hợp và cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo về việc xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Y B Mlô không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y B Mlô.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2022/HS-ST ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Y B Mlô 03 (Ba) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Y B Mlô cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

[3] Về án phí: Bị cáo Y B Mlô không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Vụ I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- CC THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Trần Duy Tuấn**